

VỊ TRÍ VÀ TÁC DỤNG CỦA TIÊU CHUẨN HÓA

NGUYỄN DUY THÁI

Thứ trưởng Bộ Cơ khí — Luyện kim

Nhiệm vụ của ngành cơ khí là phải cung cấp thiết bị, máy móc, trang bị công cụ và đổi mới trang bị, cho các ngành trong nền kinh tế quốc dân. Sản phẩm của ngành cơ khí gồm rất nhiều chủng loại, kích cỡ khác nhau. Mặt hàng đã nhiều, mà mỗi mặt hàng thường lại do rất nhiều bộ phận chi tiết khác nhau tạo thành. Muốn giảm bớt chủng loại, kích cỡ sản phẩm để tăng số lượng từng mặt hàng mà vẫn phục vụ được một cách hợp lý các yêu cầu của nền kinh tế quốc dân; muốn giảm bớt số loại bộ phận chi tiết trong các loại thiết bị, máy móc khác nhau mà vẫn thỏa mãn được các yêu cầu kỹ thuật cần thiết, đồng thời để tạo điều kiện tổ chức sản xuất loạt lớn, có chất lượng, tiết kiệm vật tư, thì phải tiến hành công tác tiêu chuẩn hóa.

Công tác tiêu chuẩn hóa không những có tác dụng giảm chủng loại, tăng số lượng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyên môn hóa và hợp tác hóa sản xuất, mà còn có tác dụng thúc đẩy việc nâng cao chất lượng sản phẩm. Nó không những có tác dụng tăng năng suất lao động trong thiết kế, trong sản xuất và sửa chữa, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuẩn bị kỹ thuật, chuẩn bị sản xuất.

Tóm lại, công tác tiêu chuẩn hóa là một biện pháp quan trọng trong công tác quản lý kỹ thuật của ngành cơ khí. Đúng về mặt quản lý sản xuất, muốn sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ, không thể không nghĩ đến công tác tiêu chuẩn hóa.

Hiện nay, ngành cơ khí đang trên đà phát triển mạnh, nhiều mặt hàng mới đã và sẽ đưa vào sản xuất, nếu không đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn hóa thì số chủng loại mặt hàng sẽ phát triển tùy tiện; điều này sẽ gây khó khăn cho sản xuất, sử dụng và sửa chữa sau này. Vì vậy công tác tiêu chuẩn hóa đối với ngành cơ khí hiện nay đã trở thành một vấn đề cấp bách cần giải quyết.

Nhận thức như vậy, cho nên chúng tôi rất coi trọng công tác tiêu chuẩn hóa. Ngay từ lúc mới thành lập, Bộ chúng tôi đã chú ý tới

công tác này, do đó trong năm qua chúng tôi đã nâng cao tốc độ biên soạn tiêu chuẩn lên một bước đáng kể so với trước đây. Những năm tới, chúng tôi sẽ cố gắng đẩy mạnh hơn nữa công tác này, cả về mặt biên soạn tiêu chuẩn cũng như mặt áp dụng các tiêu chuẩn trong sản xuất, đưa dần công tác tiêu chuẩn vào nền nếp chính qui.

Về biên soạn, một mặt tích cực biên soạn ban hành các tiêu chuẩn ngành, xây dựng dự thảo tiêu chuẩn Nhà nước, mặt khác đẩy mạnh việc biên soạn các tiêu chuẩn xí nghiệp. Chúng tôi thấy trong việc biên soạn các tiêu chuẩn cần phải làm tốt, chính xác, nhưng không cầu toàn; phải mạnh dạn ban hành, áp dụng rồi hoàn chỉnh và nâng cao dần cho phù hợp với tình hình và yêu cầu phát triển của ngành cơ khí Việt-nam. Trước hết, ban hành các tiêu chuẩn về chất lượng và phương pháp kiểm, làm cơ sở cho việc kiểm tra và quản lý chất lượng sản phẩm. Trong công tác biên soạn thì chủ yếu nghiên cứu tiếp thu một cách hợp lý các tiêu chuẩn của Liên-xô.

Về mặt áp dụng, các đơn vị phải chấp hành nghiêm chỉnh các tiêu chuẩn đã ban hành; đối với những chỉ tiêu không thể thực hiện được, phải xin chậm chước theo đúng qui định. Bộ máy quản lý tiêu chuẩn của Bộ và các cấp phải tích cực kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các tiêu chuẩn đã ban hành.

Để làm được các công tác trên, chúng tôi cần củng cố hệ thống tổ chức hoạt động về tiêu chuẩn hóa. Một mặt, củng cố, xây dựng bộ phận tiêu chuẩn ở Vụ Kỹ thuật, ở các viện và phân viện nghiên cứu, làm nòng cốt cho việc quản lý và xây dựng các tiêu chuẩn ngành; mặt khác, xây dựng và củng cố bộ phận tiêu chuẩn hóa ở các cơ sở để đẩy mạnh việc áp dụng và xây dựng tiêu chuẩn xí nghiệp.

Công tác tiêu chuẩn hóa của Bộ chúng tôi hiện nay tuy còn một số thiếu sót và chưa đáp ứng được yêu cầu, nhưng với sự cố gắng hiện nay, chúng tôi tin rằng trong những năm tới nó sẽ được làm tốt hơn và có nền nếp hơn.

ĐẶNG GIÁ

Thứ trưởng Bộ Lương thực — Thực phẩm

Hiện nay ngành chế biến lương thực và thực phẩm ở nước ta là một ngành mới, chưa có nền nếp như ngành công nghiệp nhẹ, do đó chúng tôi phải đưa công tác tiêu chuẩn hóa vào nội dung quản lý để sớm xây dựng nền nếp làm ăn trong ngành.

Ngành của chúng tôi là một ngành quản lý nhiều hàng xuất khẩu, do đó phải áp dụng chặt chẽ công tác tiêu chuẩn hóa để phấn đấu xuất khẩu được nhiều sản phẩm. Mặt khác, chúng tôi nghĩ rằng, bản thân hàng thực phẩm không được phép có loại 2 mà phải phấn đấu đưa ra thị trường toàn loại 1, đúng chất lượng tiêu chuẩn.

Công tác tiêu chuẩn hóa trong Bộ Lương thực — Thực phẩm phải tiến hành tuần tự theo từng loại mặt hàng, trước hết là những hàng xuất khẩu. Đối với các mặt hàng này, về cơ bản, chúng tôi đã có đủ tiêu chuẩn. Có điều, trong đó phần lớn còn là tiêu chuẩn cấp xí nghiệp.

Giờ đây chúng tôi bắt đầu xây dựng tiêu chuẩn cho các sản phẩm do các xí nghiệp địa phương sản xuất, ví dụ: tương, đậu phụ v.v... Những tiêu chuẩn này sẽ ban hành ở cấp ngành. Tiêu chuẩn ngành về gạo hiện nay cũng sẽ đưa áp dụng ở địa phương.

Trong thời gian sắp tới, chúng tôi sẽ củng cố các tiêu chuẩn xí nghiệp để nâng lên tiêu chuẩn ngành, bởi vì nếu đề tiêu chuẩn sản phẩm ở cấp xí nghiệp thì dễ bị «áp dụng linh hoạt». Mặt khác, chúng tôi cũng sẽ kiến nghị đưa một số tiêu chuẩn ngành lên cấp tiêu chuẩn Nhà nước.

Trong hai năm 1972 — 1973, ít nhất chúng tôi cũng sẽ phấn đấu đưa 60% tiêu chuẩn xí nghiệp hiện có lên tiêu chuẩn ngành; còn việc nâng tiêu chuẩn ngành lên tiêu chuẩn Nhà nước, chúng tôi sẽ bàn thêm với Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước. Tiêu chuẩn cho các mặt hàng xuất khẩu thì nhất định phải đưa lên tiêu chuẩn Nhà nước để tránh việc áp dụng tùy tiện, thay đổi linh hoạt giữa các bộ quản lý.

Năm nay Vụ Kỹ thuật thuộc Bộ chúng tôi sẽ tổ chức tổng kết công tác tiêu chuẩn, mời các cơ sở sản xuất, quản lý nguyên liệu và các cơ sở tiêu thụ về họp. Mục đích là để rút kinh nghiệm và soát xét lại các tiêu chuẩn trong ngành, nhằm cố gắng nâng một số tiêu chuẩn ngành lên tiêu chuẩn Nhà nước và

nâng 60% tiêu chuẩn xí nghiệp lên tiêu chuẩn ngành; hiện nay số tiêu chuẩn ngành còn quá ít so với số tiêu chuẩn xí nghiệp.

Mặt khác, chúng tôi sẽ tổ chức xây dựng một số qui phạm của ngành để bổ sung cho hệ thống tiêu chuẩn. Về mặt nghiệp vụ, chúng tôi sẽ yêu cầu Viện Tiêu chuẩn giúp thêm i kiến. Hệ thống qui phạm sẽ cùng hệ thống tiêu chuẩn góp phần ổn định mục đích kỹ thuật và giải quyết mọi chuyện tranh cãi.

Chúng tôi chưa muốn lập kế hoạch tiêu chuẩn hóa dài hạn quá năm 1973, vì chúng tôi đang muốn thay đổi cơ cấu một số mặt hàng, ví dụ các loại rượu mùi, chuối ngâm nước đường v.v... Sau này chúng tôi muốn sản xuất các loại rượu quả lên men, nécta (nectar) chuối hoặc bột chuối v.v... Khi nào có cơ cấu mặt hàng ổn định hơn, chúng tôi sẽ có kế hoạch tiêu chuẩn hóa dài hạn.

Về công tác định mức, chúng tôi cũng sẽ tổ chức tổng kết để rút kinh nghiệm và soát xét lại, nhằm đẩy mạnh việc áp dụng, tránh tình trạng những qui định chỉ là những con số chết, không phục vụ được tốt việc kiểm tra.

Phải trên cơ sở một hệ thống tiêu chuẩn tốt, định mức tốt, mới có thể tổ chức tốt công tác kiểm tra được. Chúng tôi quan niệm rằng, ba mặt công tác tiêu chuẩn, định mức và kiểm tra phải kết hợp với nhau. Trong đó, công tác tiêu chuẩn hóa và công tác định mức phải đi trước một bước để làm cơ sở.

Công tác tiêu chuẩn hóa rất quan trọng đối với ngành chế biến lương thực và thực phẩm, vì không làm tốt công tác này thì không thể bảo đảm lương thực, thực phẩm tốt để nuôi dân được.

Đặc biệt, phải kiên quyết trong việc áp dụng tiêu chuẩn, ví dụ nước chấm chỉ được phép chứa 2 mg chì trong một lít, nếu xí nghiệp làm đến 5 mg chì/lít thì phải đình lại để sửa đổi qui trình sản xuất.

Năm 1969, lúc Bộ Lương thực — Thực phẩm bắt đầu đưa công tác tiêu chuẩn hóa vào nội dung quản lý của Bộ, nhiều người chưa thông. Nhưng ba năm qua, dần dần các nơi đã đi vào áp dụng tiêu chuẩn, và công tác tiêu chuẩn hóa đã có những tác dụng thiết thực trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm và các mặt quản lý kế hoạch, cung cấp vật tư, cải tiến quá trình sản xuất.

VŨ CÔNG THUYẾT

Thủ trưởng Bộ I tế

Ngành i tế có hai phần gắn liền mật thiết với nhau là i và dược. Về phương diện tiêu chuẩn hóa mà nói, phần nào cũng có nhiều vấn đề. Ở đây chúng tôi chỉ đề cập đến phần dược.

Nói chung hiện nay ngành sản xuất nào cũng phải cố gắng giải quyết vấn đề chất lượng sản phẩm, riêng đối với ngành dược, vấn đề chất lượng càng phải đặt cao hơn các ngành khác vì thuốc men có ảnh hưởng tức thời tới sức khỏe và tính mạng của người dùng.

Thuốc phải đạt đến một mức chất lượng nhất định thì mới có hiệu lực điều trị. Hiệu lực điều trị của thuốc phải vững vàng mới gây được lòng tin của thầy thuốc cũng như của người bệnh. Muốn bảo đảm điều đó, cần phải khống chế một cách chính xác và ổn định thành phần và liều lượng của thuốc, nói cách khác là phải tiêu chuẩn hóa các loại thuốc. Mấy năm vừa qua, ngành dược chúng tôi nêu chủ trương: đã gọi là thuốc thì phải có tiêu chuẩn mới được sản xuất và lưu hành. Cho đến nay, với 633 tiêu chuẩn Nhà nước và 133 tiêu chuẩn ngành về dược và i cụ xây dựng được trong 10 năm qua, chúng tôi có thể nói rằng, về cơ bản, đã có tạm đủ tiêu chuẩn để làm mục tiêu cho các xí nghiệp ổn định sản xuất và làm cơ sở cho mạng lưới kiểm nghiệm tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng các loại thuốc thường dùng.

Từ khi công tác tiêu chuẩn hóa ngành dược được xây dựng, chất lượng thuốc của chúng ta đã có tiến bộ rõ rệt. Thuốc của ta ngày càng được tin nhiệm hơn, có những thứ như penicilin, pôlivitamin v.v... của ta, do có bao bì thích hợp, nên được các nơi yêu cầu nhiều hơn thuốc của nước ngoài. Các loại viên bao bắt đầu được tin nhiệm. Một số hóa dược chiết từ thảo mộc như panmatin, rutin v.v... thị trường nước ngoài đòi hỏi ngày càng nhiều. Chúng ta cũng đã bắt đầu xuất được thuốc thành phẩm như cao Sao vàng, dầu Chống cảm v.v... Những thành công có ý nghĩa chính trị đó không thể nhắc đến một cách tách rời công tác tiêu chuẩn hóa được tiến hành trong ngành chúng tôi. Và không phải chỉ về mặt chính trị mà cả về mặt kinh tế, công tác tiêu chuẩn hóa cũng đã tỏ rõ là một biện pháp có hiệu quả lớn. Mười năm qua, do đẩy mạnh việc sản xuất và kiểm tra theo đúng chất lượng của tiêu chuẩn nên số

lượng thuốc phải làm lại hoặc phải hủy đi đã giảm rất nhiều: từ 5 — 10% xuống còn 0,5%. Tỷ lệ thuốc loại A trước đây là 70% đã tăng lên 90% trong năm 1971. Có nhiều thứ trước đây phải mua của nước ngoài do chưa hiểu rõ hết yêu cầu chất lượng của thuốc và khả năng nghiên cứu sản xuất của ta, nay qua việc xây dựng tiêu chuẩn, chúng tôi đã bàn bạc sâu về kỹ thuật và khẳng định được khả năng sản xuất trong nước, do đó không cần mua của nước ngoài nữa.

Quá trình tiến hành công tác tiêu chuẩn hóa cũng đã thúc đẩy khâu nghiên cứu khoa học và nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất trong ngành dược một cách rõ rệt. Bởi vì, trước hết, bản thân quá trình xây dựng tiêu chuẩn cũng là một quá trình nghiên cứu khoa học. Muốn xác định được mỗi chỉ tiêu bằng số trong tiêu chuẩn đều phải tiến hành khảo sát — thí nghiệm — phân tích nhiều lần. Cho nên, trong quá trình làm được điển (bộ tiêu chuẩn về thuốc), các cán bộ tham gia đã trưởng thành lên rõ rệt về mặt nghiên cứu. Sau khi ban hành, việc áp dụng các tiêu chuẩn cũng đã đưa lại bước tiến mới cho kỹ thuật sản xuất, những yêu cầu đề ra trong tiêu chuẩn có tác dụng kích thích lực lượng kỹ thuật sản xuất phải ra sức tìm tòi để làm cho được.

Việc xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn còn có tác dụng đoàn kết các khối khác nhau trong ngành chúng tôi và giữa ngành chúng tôi với các ngành, các Bộ khác. Ví dụ: việc xây dựng tiêu chuẩn đường glucosa đã được thực hiện với một tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa rất tốt giữa Viện Kiểm nghiệm thuốc Bộ chúng tôi với Nhà máy đường glucô « 19-5 » của Bộ Lương thực — Thực phẩm. Từ khi có các tiêu chuẩn về thuốc, căn cứ để khen chê đã rõ ràng, nên những ý kiến chỉ thiên về cảm tính cũng giảm bớt nhiều, i và dược thông cảm nhau hơn; cơ sở để phân xử những chuyện khiếu nại cũng đã rõ ràng, các cơ quan kiểm nghiệm và Vụ Dược chính tránh được những cái mũ « đơn thuần kỹ thuật » hoặc « đơn thuần kinh tế » mà các cơ sở sản xuất hoặc bên sử dụng trước đây vẫn thường chụp cho họ.

Tóm lại, chúng tôi có thể nói rằng: tiêu chuẩn hóa là một công tác rất cần thiết và có tác dụng nhiều mặt đối với ngành dược.

Trong những năm tới, chúng tôi sẽ hoàn chỉnh thêm hệ thống tiêu chuẩn của ngành dược, đặc biệt là xây dựng những tiêu chuẩn cho các loại thuốc dùng trong đông y. Đây là một công việc phức tạp vì ngay cả ở qui mô quốc tế, việc tiêu chuẩn hóa thuốc đông y cũng là một công việc hết sức mới mẻ, chưa có kinh nghiệm bao nhiêu. Nguyên tắc trị liệu của thuốc đông y khác với thuốc tây y, do đó việc đánh giá chất lượng của thuốc đông y cũng phải khác. Điều này có nghĩa là phải xác định cho được những chỉ tiêu chất lượng và những phương pháp kiểm nghiệm, cách đánh giá khác với các tiêu chuẩn đã làm từ trước tới nay.

Bên cạnh đó, chúng tôi sẽ phối hợp với các ngành để xây dựng thêm tiêu chuẩn đối

với các nguyên liệu và bao bì để bảo đảm tính đồng đều về chất lượng từ nguyên liệu tới khi sử dụng, nhằm nâng cao tính kinh tế của sản xuất và kéo dài tuổi thọ của thuốc.

Đi đôi với việc xây dựng bộ Dược điển và các phương pháp thử, chúng tôi dự định sẽ tiêu chuẩn hóa cả hệ thống tổ chức và trình độ cán bộ đối với ngành chuyên khoa kiểm nghiệm. Có làm đầy đủ các việc đó thì mới tạo được những điều kiện thật sự vững chắc để bảo đảm chất lượng cho thuốc của ta.

Trong năm nay, chúng tôi sẽ tổ chức một hội nghị tổng kết công tác tiêu chuẩn để rút kinh nghiệm nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác tiêu chuẩn hóa trong ngành, đặc biệt là ở khâu thực hiện.

BÙI BÁ

*Vụ trưởng Vụ Kỹ thuật
Tổng cục Lâm nghiệp*

Ngành lâm nghiệp là một ngành sản xuất vật chất, quá trình sản xuất liên tục mà lại rất dài, bao gồm nhiều khâu, có thể tách riêng nhau, nhưng có mối quan hệ mật thiết với nhau. Quá trình ấy tạo nhiều sản phẩm phong phú và phức tạp: rừng tự nhiên tái sinh đúng yêu cầu phải coi là sản phẩm của khâu quản lí kinh doanh rừng; rừng trồng là sản phẩm của khâu trồng rừng; còn khâu khai thác làm ra sản phẩm gỗ tròn, tre nứa cây; khâu chế biến có sản phẩm là gỗ xẻ, gỗ dán, gỗ lạng, ván ép nhân tạo, cánh kiến đỏ, tinh dầu v.v... Đây mới chỉ nói đến những khâu chủ yếu trong dây chuyền sản xuất lâm nghiệp, và trong mỗi khâu này, đều phải có tiêu chuẩn cụ thể: tiêu chuẩn loại rừng sản xuất gỗ lớn, loại sản xuất gỗ trụ mỗ, gỗ giấy, tiêu chuẩn rừng tre, nứa, tiêu chuẩn rừng trồng đối với từng loại, tiêu chuẩn gỗ tròn, gỗ xẻ, tiêu chuẩn cánh kiến đỏ, tinh dầu v.v... Nhìn vào từng khâu nói trên, sẽ thấy sản phẩm của khâu này là nguyên liệu của khâu sau, ví dụ rừng bồ đề trồng, sản phẩm của khâu trồng rừng, là nguyên liệu của khâu khai thác; gỗ bồ đề khai thác ra, sản phẩm của khâu khai thác, lại là nguyên liệu cho khâu chế biến sợi nhân tạo v.v... Để bảo đảm mối liên hệ hữu cơ cả về lượng và chất giữa các khâu sản xuất nói

trên, nhất thiết phải dựa vào các tiêu chuẩn về nguyên liệu, vật liệu và sản phẩm. Phân tích sâu kĩ hơn từng khâu, ví dụ khâu khai thác gỗ tròn, ngoài tiêu chuẩn về rừng mỗ cho khâu khai thác, và tiêu chuẩn gỗ tròn, nếu không có một số tiêu chuẩn khác về dụng cụ chặt hạ, thiết bị và vật tư kĩ thuật để vận xuất, bốc dỡ gỗ về đường xa, bãi tập trung gỗ v.v... thì quá trình tái sản xuất của khâu khai thác sẽ không thể tiến hành một cách liên tục, ổn định, nhất định sẽ gây lãng phí về nguyên liệu, nhiên liệu, về lao động, thời giờ và không có cơ sở để bảo đảm hoàn thành kế hoạch.

Qua đó có thể nói rằng, yêu cầu tiêu chuẩn trong ngành lâm nghiệp rất nhiều về số lượng, và nếu tính cả yêu cầu về chất lượng của tiêu chuẩn, thì công tác tiêu chuẩn hóa càng thêm khó khăn và phức tạp. Cho đến nay, ngành lâm nghiệp đã xây dựng được một số tiêu chuẩn cấp thiết nhất (tiêu chuẩn gỗ tròn, gỗ xẻ), chỉ mới đáp ứng được một phần rất nhỏ so với yêu cầu. Tổ chức chuyên trách công tác tiêu chuẩn hóa của ngành còn yếu, chưa được củng cố, tăng cường, mới chỉ hình thành ở cấp trung ương, chưa mở rộng đến các cơ sở sản xuất. Việc nghiên cứu, biên soạn tiêu chuẩn mới, bổ sung tiêu chuẩn đã có tiến hành chậm,

có thời kì bị gián đoạn hẳn. Và quan trọng hơn là trong việc thực hiện, vận dụng các tiêu chuẩn, còn thiếu cân đối các biện pháp, ví dụ áp dụng tiêu chuẩn gỗ tròn thì không thể không tổ chức lại các bãi l (bãi đầu tiên), sửa lại một số định mức lao động, và điều chỉnh lại giá cả. Tình hình này đòi hỏi phải nhận thức đúng mức về công tác tiêu chuẩn, quan tâm hơn nữa mặt tổ chức và chỉ đạo từ nghiên cứu biên soạn đến thực hiện, kiểm tra theo dõi, tạo những điều kiện cần thiết để các tiêu chuẩn phát huy được tác dụng nhiều mặt trong sản xuất.

Theo tinh thần nghị quyết 19 của Trung ương Đảng, và thực hiện chỉ thị của Chính phủ về nâng cao chất lượng sản phẩm trong các khâu sản xuất, ngành lâm nghiệp cần từng bước đưa công tác tiêu chuẩn lên đúng vị trí của nó, cụ thể:

— Tăng cường tổ chức chuyên trách về công tác tiêu chuẩn ở Tổng cục, và bắt đầu xây dựng tổ chức ở các cơ sở sản xuất (khu kinh tế, ti lâm nghiệp, lâm trường, xí nghiệp).

— Giao cho các đơn vị (viện, cục chỉ đạo, lâm trường, xí nghiệp tùy theo tính chất qui định về mặt phân cấp quản lí tiêu chuẩn), khẩn trương nghiên cứu, biên soạn một số

tiêu chuẩn cấp thiết, trước mắt là tiêu chuẩn giống cây trồng (hạt giống, cây giống), tiêu chuẩn công cụ cải tiến ươm cây, tiêu chuẩn đất trồng rừng cho từng loại cây, tiêu chuẩn rừng trồng, tiêu chuẩn tre, nứa cây, tiêu chuẩn chất lượng gỗ xẻ, tiêu chuẩn ván dăm gỗ v.v..

— Tích cực giải quyết những biện pháp kĩ thuật và kinh tế để tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận dụng các tiêu chuẩn đã có, đồng thời tăng cường theo dõi, kiểm tra nâng cao tính chất pháp lệnh của những tiêu chuẩn đó.

Trên cơ sở giải quyết đúng đắn những tồn tại trước mắt trong công tác tiêu chuẩn hóa, ngành lâm nghiệp sẽ từng bước chấn chỉnh, hợp lí hóa, đưa công tác tiêu chuẩn vào nền nếp, phát huy thực sự tác dụng đòn bẩy của tiêu chuẩn hóa trong toàn bộ dây chuyền sản xuất lâm nghiệp.

Nhiệm vụ này không phải dễ dàng và mau chóng hoàn thành được vì yêu cầu thì rất lớn, nội dung phức tạp, mà lực lượng và kinh nghiệm của cán bộ còn ít, cho nên phải động viên rộng rãi đội ngũ cán bộ quản lí kinh tế và cán bộ kĩ thuật, bảo đảm sự hợp tác chặt chẽ với nhau, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng cục và sự giúp đỡ của Viện Tiêu chuẩn thuộc Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước

BẠN ĐỌC THÂN MẾN

Tạp chí HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC do Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước xuất bản, trong năm 1972 vẫn ra đều kì hằng tháng, không có gì thay đổi về nội dung, giá bán, v.v..

Đặt mua dài hạn :

— *Tại Hà-nội :* Chi cục phát hành báo chí, 66 Tràng-tiền ; các phòng bưu điện Bạch-mai, Đống-đa.

— *Tại các nơi khác :* Sở, ti bưu điện thành phố ; tỉnh, bưu điện thị xã, thị trấn, huyện.

Mua lẻ (tại Hà-nội và các nơi khác) :

— *Các chi nhánh bưu điện, các cửa hàng, quầy hàng sách báo, v.v..*

Trong việc đặt mua tạp chí HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC có gì trở ngại đề nghị bạn đọc cho Tòa soạn biết, theo địa chỉ :

Tạp chí HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC

39, Trần Hưng Đạo — Hà-nội